TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07- 7- 2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thượng Trọng Ký

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Đào Thị Thu Đoàn;

2- Ông Phạm Quang Ý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi- là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2022/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Xuân Th**; Sinh năm: 30/8/1988;

HKTT: Đội 2, thôn 2, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi ở hiện nay: Tổ 2, phường N , thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2- Bị đơn: Anh **Phạm Tấn T**; Sinh năm: 06/6/1985;

Trú tại: Đội 6, thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi,

Chị Thắm, anh Tình đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18- 02- 2022, trong quá trình giải quyết vụ án chị Đỗ Thị Xuân Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng: Chị và anh Phạm Tấn T trước khi kết hôn có tìm hiểu tự nguyện và yêu thương nhau, không ai ép buộc và tổ chức đám cưới vào năm 2011 có đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2011 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc từ đó đến tháng 6 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn: Anh T chơi cá độ đá banh, số đề, cờ bạc, trai gái, nhậu vào là chửi, đánh và xúc phạm vợ. Nay Chị thấy tình cảm giữa Chị và anh Phạm Tấn T không còn. Chị yêu cầu Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Phạm Tấn T để ổn định cuộc sống.

- ***Về con chung****:* Vợ chồng có 03 con là:

1. Phạm Linh N, Sinh ngày: 01/05/2012;

2. Phạm Ô K, Sinh ngày: 24/03/2014;

3. Phạm Minh Tr, Sinh ngày: 23/11/2016.

Hiện nay 03 đứa con đang ở với chị Th khi ly hôn Chị yêu cầu được nuôi 02 đứa con tên Phạm Linh N và Phạm Minh Tr; Giao cháu Phạm Ô K cho anh Phạm Tấn T nuôi dưỡng không yêu cầu anh Phạm Tấn T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Tấn T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị **Đỗ Thị Xuân Th** yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với Anh thì Anh cũng đồng ý, vì vợ chồng đã ly thân từ lâu, không còn ai quan tâm đến ai.

- **Về con chung**: Vợ chồng có 03 con là:

1. Phạm Linh N, Sinh ngày: 01/05/2012;

2. Phạm Ô K, Sinh ngày: 24/03/2014;

3. Phạm Minh Tr, Sinh ngày: 23/11/2016.

Hiện nay 03 đứa con đang ở với chị Th khi ly hôn Anh yêu cầu được nuôi con Phạm Ô K; Giao con Phạm Linh N và Phạm Minh Tr cho chị Th nuôi

dưỡng, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[**1**] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Anh Phạm Tấn T và chị Đỗ Thị Xuân Th đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[**2**] Về hôn nhân: Chị Th và anh T tự tìm hiểu rồi kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị Th có yêu cầu ly hôn, Toà án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung là đúng quy định.

[**3**] Xét yêu cầu ly hôn của chị Th, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh, Chị sống không hợp nhau, có nhiều mâu thuẫn, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình được và hiện nay chị Th và anh T đã sống ly thân phần ai nấy sống. Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, chị Th không còn tình cảm với anh T và cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th là phù hợp theo quy định tại các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[**4**] Về con chung: Xét thấy anh Phạm Tấn T và chị Đỗ Thị Xuân Th có 03 con là: Phạm Linh N, sinh ngày: 01/05/2012; Phạm Ô K, sinh ngày: 24/03/2014 và Phạm Minh Tr, sinh ngày: 23/11/2016. Hiện nay 03 con đang ở với chị Th. Chị Th và anh T thống nhất khi ly hôn anh T nhận trực tiếp nuôi con Phạm Ô K; Chị Th nhận trực tiếp nuôi con Phạm Linh N và Phạm Minh Tr, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào nuôi con là phù hợp với các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[**5**] Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[**6**] Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét.

[**7**] Về án phí: Chị Đỗ Thị Xuân Th nộp để sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm phần ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 238 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Xuân Th.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị Xuân Th đối với anh Phạm Tấn T. Chị Đỗ Thị Xuân Th được ly hôn với anh Phạm Tấn T.

2. Về con chung: Giao cho anh Phạm Tấn T trực tiếp nuôi con Phạm Ô K, sinh ngày: 24/03/2014; Giao cho chị Th trực tiếp nuôi con Phạm Linh N, sinh ngày: 01/05/2012 và Phạm Minh Tr, sinh ngày: 23/11/2016 không bên nào cấp dưỡng cho bên nào nuôi con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của một bên, cả hai bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét.

5. Về án phí: Chị Đỗ Thị Xuân Th nộp để sung vào công quỹ Nhà nước 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm phần ly hôn. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001259 ngày 25-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thượng Trọng Ký

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thượng Trọng Ký

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thượng Trọng Ký